

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BKHĐT ngày 14/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Văn phòng IFAD Hà Nội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ tỉnh;
- Như điều 2;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KTKH(Vinh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



QUY ĐỊNH

Quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 14 /2017/QĐ-UBND ngày 07 /7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về quy trình và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan về thực hiện quy trình lập, thực hiện và theo dõi đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng quy định này là Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã.

Điều 2. Các nguyên tắc trong công tác lập, thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã

1. Phù hợp với nền kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã (gọi tắt là cấp huyện) và các kế hoạch phát triển khác của nhà nước.

3. Đảm bảo sự tham gia, dân chủ, công khai, minh bạch; sự phối hợp, tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp.

4. Đảm bảo tính khả thi và các nguồn lực để thực hiện.

5. Phát huy được nội lực của nhân dân trên cơ sở hỗ trợ của nhà nước.

6. Kết hợp giữa phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Năm báo cáo* là năm tiến hành báo cáo đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội phục vụ công tác xây dựng kế hoạch cho năm kế tiếp.

2. *Năm kế hoạch* là năm lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, năm kế tiếp của năm báo cáo.

3. *Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã* trong khuôn khổ Quy định này là tổng hợp các nội dung được thống nhất ở xã, thôn, bon, tổ dân phố về đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của năm báo cáo và các mục tiêu, giải pháp, biện pháp, nguồn lực để thực hiện mục tiêu của năm kế hoạch; kế hoạch này là cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện và theo dõi đánh giá trong năm kế hoạch.

4. *Lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã* là quá trình do Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì phối hợp với các bên liên quan để xây dựng kế hoạch theo nội dung tại Khoản 3, Điều 3 nêu trên.

5. *Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã* là hoạt động của chính quyền, các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội nhằm đạt được các mục tiêu đã đặt ra trong năm kế hoạch.

6. *Theo dõi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã* là một quá trình thu thập thông tin liên tục, sử dụng các chỉ số để đánh giá tình hình và tiến độ thực hiện kế hoạch. Việc theo dõi thường xuyên giúp phát hiện các vấn đề cần được giải quyết một cách kịp thời.

7. *Đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã* là việc sử dụng thông tin từ kết quả theo dõi, thu thập thông tin về các kết quả để phân tích, đánh giá tác động của các hoạt động, các chương trình, dự án trong kế hoạch. Trong giai đoạn thực hiện kế hoạch, đánh giá được sử dụng để xác định các hoạt động đang tiến hành có đáp ứng với mục tiêu đề ra hay không.

Chương II

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ LẬP KẾ HOẠCH

Điều 4. Thành lập hoặc kiện toàn Tổ lập kế hoạch

1. Tổ lập kế hoạch cấp thôn, bon, tổ dân phố (gọi tắt là Tổ lập kế hoạch cấp thôn) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập hoặc kiện toàn. Trưởng thôn là Tổ trưởng, các thành viên bao gồm đại diện các ban, ngành, đoàn thể thôn và các thành viên khác có nhiệm vụ giúp trưởng thôn tổ chức công tác lập kế hoạch.

2. Tổ lập kế hoạch cấp xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Tổ lập kế hoạch cấp xã) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập hoặc kiện toàn bao gồm 6 đến 10 người là đại diện các ban, ngành, đoàn thể của xã; được đào tạo về nghiệp vụ, kỹ năng lập kế hoạch. Tổ lập kế hoạch cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã làm tổ trưởng.

Tổ lập kế hoạch cấp xã có nhiệm vụ tổ chức xây dựng kế hoạch xã, hỗ trợ, đôn đốc việc xây dựng kế hoạch thôn và thu thập thông tin từ các ban, ngành, đoàn thể và đơn vị khác trong xã phục vụ lập và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3. Tổ lập kế hoạch cấp huyện, thị xã (gọi tắt là Tổ lập kế hoạch cấp huyện) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập hoặc kiện toàn bao

gồm khoảng 6 đến 10 người là cán bộ các phòng, ban, đoàn thể huyện được đào tạo về nghiệp vụ, kỹ năng lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có sự tham gia. Tổ lập kế hoạch cấp huyện do Phòng Tài chính - Kế hoạch làm nòng cốt và do một lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Tổ trưởng.

Tổ lập kế hoạch cấp huyện có nhiệm vụ hỗ trợ, đôn đốc các xã trong công tác lập kế hoạch, cung cấp thông tin về kinh tế, xã hội, tài chính, nguồn lực cho xã, thôn.

4. Tổ lập kế hoạch cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập và kiện toàn, gồm cán bộ của Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan. Tổ lập kế hoạch cấp tỉnh do một lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng.

Tổ lập kế hoạch cấp tỉnh có nhiệm vụ đào tạo, hướng dẫn, đôn đốc và hỗ trợ công tác lập kế hoạch của các Tổ lập kế hoạch cấp huyện, cấp xã và cấp thôn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch.

Điều 5. Công tác tập huấn

1. Đối với các huyện, xã, thôn áp dụng quy trình mới cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã, thành viên Tổ lập kế hoạch cấp huyện, cấp xã, các trưởng thôn và những đối tượng liên quan sẽ được tham gia tập huấn về nghiệp vụ, kỹ năng lập kế hoạch.

2. Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu thực tế, cơ quan đầu mối về công tác lập kế hoạch cấp huyện, tỉnh sẽ chỉ đạo các tổ lập kế hoạch tổ chức tập huấn bổ sung nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kế hoạch ở cấp xã, cấp thôn.

Điều 6. Tuyên truyền và lồng ghép

1. Các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội và các cơ quan thông tin đại chúng cung cấp thông tin, xử lý thông tin, tuyên truyền rộng rãi về nội dung, mục đích, ý nghĩa của phương pháp lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo quy trình mới đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong tỉnh.

2. Phối hợp, lồng ghép hoạt động lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ và sinh hoạt cộng đồng dân cư tại xã, thôn.

Chương III LẬP KẾ HOẠCH

Điều 7. Căn cứ lập kế hoạch

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã được lập trên cơ sở:

1. Chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.
2. Chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã và của tỉnh; chiến lược và quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực.
3. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của huyện, thị xã và của tỉnh.

4. Chỉ thị, hướng dẫn về công tác xây dựng kế hoạch của huyện, thị xã và của tỉnh.

5. Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội năm báo cáo.

Điều 8. Nội dung bản kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã

1. Nội dung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã bao gồm các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác.

2. Cấu trúc bản kế hoạch bao gồm hai phần thuyết minh:

a) Phần I: Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm báo cáo (tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân).

b) Phần II: Kế hoạch phát triển cho năm tiếp theo (năm kế hoạch), được sắp xếp theo trình tự: Các mục tiêu, các giải pháp, kế hoạch hành động và nguồn lực triển khai thực hiện.

3. Kèm theo phần thuyết minh là hệ thống bảng biểu về chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm báo cáo và năm kế hoạch, khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khung đề xuất kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và bảng dự toán ngân sách cấp xã.

Điều 9. Triển khai công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể (các đoàn thể được mời tham gia), các đơn vị trên địa bàn xã (trường học, trạm y tế, doanh nghiệp, hợp tác xã, ban quản lý dự án, ...) và các thôn triển khai công tác lập kế hoạch cho năm sau.

Điều 10. Thu thập thông tin lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp xã

1. Trưởng thôn chỉ đạo Tổ lập kế hoạch cấp thôn tổ chức họp thôn để xây dựng, đề xuất kế hoạch của thôn và gửi lên xã. Việc lập đề xuất kế hoạch của thôn phải trên cơ sở huy động sự tham gia rộng rãi của người dân để xác định những vấn đề chung của thôn, xã cần phải giải quyết trong năm kế hoạch, đề xuất những giải pháp và nguồn lực để thực hiện.

2. Tổ lập kế hoạch cấp xã tiến hành thu thập thông tin từ các ban, ngành, đoàn thể xã, các đơn vị trường học, trạm y tế, các doanh nghiệp và các cơ quan tổ chức khác trên địa bàn để phục vụ công tác lập kế hoạch hàng năm của xã. Việc thu thập thông tin từ các cơ quan, tổ chức trên địa bàn xã nhằm xác định những vấn đề cần giải quyết trong năm kế hoạch, đồng thời đề xuất được những biện pháp và nguồn lực cụ thể để thực hiện.

Điều 11. Chỉ đạo, hướng dẫn và cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tháng 4 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành văn bản chỉ đạo và Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn các phòng, ban và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch cho năm sau.

2. Các Sở, Ban, ngành của tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin kinh tế, xã hội cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, cung cấp cho cấp xã phục vụ công tác lập kế hoạch.

3. Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện và hướng dẫn của Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng, ban của huyện cung cấp đầy đủ các thông tin về định hướng phát triển, cơ chế chính sách của nhà nước; nguồn lực tài chính, các dự án đầu tư, hoạt động sự nghiệp thuộc ngân sách và ngoài ngân sách cho Phòng Tài chính - Kế hoạch để cung cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai hoạt động lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

Điều 12. Tổng hợp thông tin và xây dựng dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Tổng hợp thông tin: Căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và cung cấp thông tin xây dựng kế hoạch từ cấp huyện; căn cứ kết quả tổng hợp thông tin từ đề xuất kế hoạch của cấp thôn, các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn; căn cứ khả năng nguồn lực của xã (bao gồm: Nguồn ngân sách huyện, nguồn do dân đóng góp và các nguồn hỗ trợ khác), Tổ lập kế hoạch cấp xã tiến hành tổng hợp thông tin để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

2. Cân đối nguồn lực: Tổ lập kế hoạch cấp xã tiến hành phân bổ nguồn lực cho các hoạt động theo nguồn lực thực tế của xã (bao gồm: Nguồn ngân sách huyện, các chương trình, dự án, đóng góp của người dân và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã và các nguồn hỗ trợ khác).

3. Hoàn thiện bản dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã: Dựa trên kết quả tổng hợp, cân đối nguồn lực và các mục tiêu phát triển trung, dài hạn, nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân cấp xã và tình hình thực tế, Tổ lập kế hoạch cấp xã xây dựng, hoàn thiện dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

4. Thảo luận và báo cáo: Bản thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã được các ban, ngành, đơn vị thuộc xã tổ chức thảo luận đề thống nhất, hoàn chỉnh bản kế hoạch. Sau khi hoàn chỉnh bản dự thảo kế hoạch, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi cho Hội đồng nhân dân cấp xã thống nhất, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Tài chính - Kế hoạch xem xét, tổng hợp vào kế hoạch chung của huyện.

Điều 13. Tham vấn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiến hành tham vấn rộng rãi nội dung dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức,...) bằng các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp để tiếp tục hoàn thiện.

Điều 14. Thông qua, phê duyệt, thông báo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Đến cuối năm, sau khi tổng hợp ý kiến tham vấn, rà soát, cập nhật lại thông tin, Tổ lập kế hoạch cấp xã hoàn chỉnh bản thảo kế hoạch để Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua.

2. Sau khi Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua bản kế hoạch, Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định ban hành, thông báo kế hoạch chính thức cho các ban, ngành, đoàn thể xã, các thôn, cơ quan, tổ chức liên quan và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định hiện hành.

Điều 15. Quy định về thời gian thực hiện

Trình tự thời gian thực hiện việc lập, thông qua, phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã như sau:

1. Trong tháng 4 của năm báo cáo, Ủy ban nhân dân cấp xã ra văn bản chỉ đạo và hướng dẫn công tác lập kế hoạch, kèm theo Lịch triển khai công tác lập kế hoạch của xã.

2. Tuần đầu của tháng 5 tiến hành thu thập thông tin: Thu thập thông tin từ Phòng Tài chính - Kế hoạch, các ban, ngành, đoàn thể xã, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn và từ các thôn.

3. Tuần thứ 3 của tháng 5 tổ lập kế hoạch cấp xã tiến hành tổng hợp thông tin.

4. Trước 15 tháng 6 của năm báo cáo, Tổ lập kế hoạch cấp xã hoàn thành dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

5. Trước 20 tháng 6, tổ lập kế hoạch cấp xã trình và thảo luận kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của xã với Đảng ủy xã, thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

6. Trong thời gian tháng 7 đến hết tháng 11, Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành phản hồi, tham vấn, cập nhật bản kế hoạch.

7. Sau khi có kết quả tham vấn, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh bản thảo kế hoạch, trình Hội đồng nhân dân cấp xã. Sau khi được Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua, Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định ban hành và thông báo kế hoạch trong tháng 12 của năm báo cáo.

Chương IV

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Điều 16. Tổ chức thực hiện kế hoạch

1. Căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã đã được thông qua, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định ban hành, chỉ đạo, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể của xã, các thôn và các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch.

2. Các ban, ngành, đoàn thể của xã, các trưởng thôn, các đoàn thể trong thôn, tổ lập kế hoạch cấp thôn căn cứ kế hoạch được phê duyệt và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành các hoạt động cụ thể như xây dựng và công bố chương trình hoạt động, giao nhiệm vụ cho từng cá nhân, cán bộ liên quan để thực hiện kế hoạch theo thời gian biểu đã xác định.

Điều 17. Tổ chức thực hiện các dự án

1. Đối với các dự án đầu tư được giao cho cấp xã, cấp thôn, việc tổ chức thực hiện tuân thủ theo quy định của từng loại chương trình dự án cụ thể và quy định hiện hành của nhà nước.

2. Đối với các chương trình, dự án, các hoạt động thuộc nguồn kinh phí sự nghiệp được phân cấp, việc quản lý và tổ chức thực hiện khuyến khích theo mô hình thành lập ban quản lý dự án có sự tham gia rộng rãi của cộng đồng. Ban quản lý dự án cấp xã cần phát huy tối đa sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện dự án, việc lựa chọn nhóm cộng đồng thực hiện dự án thực hiện theo phương thức bình chọn. Trong trường hợp các nhóm cộng đồng thi công trong xã không đủ năng lực thực hiện thì việc lựa chọn đơn vị thi công phải tuân thủ theo quy định về đấu thầu.

Chương V **THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ**

Điều 18. Lập kế hoạch theo dõi, đánh giá

1. Kế hoạch theo dõi, đánh giá được lập cùng với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã và là một bộ phận của kế hoạch hàng năm.

2. Tổ công tác cấp xã chịu trách nhiệm lập kế hoạch theo dõi đánh giá và tổng hợp chung trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

3. Kế hoạch theo dõi và đánh giá được duyệt chung với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

Điều 19. Nội dung kế hoạch theo dõi và đánh giá

1. Thời gian báo cáo theo dõi đánh giá định kỳ: Báo cáo theo dõi và đánh giá được tiến hành định kỳ vào cuối tháng.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá

a) Ở cấp thôn: Trưởng thôn thực hiện.

b) Ở cấp xã: Tổ lập kế hoạch cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội đồng nhân dân cấp xã, các đoàn thể cấp xã.

c) Theo dõi, đánh giá của cấp trên.

Điều 20. Tổ chức theo dõi, đánh giá

1. Căn cứ kế hoạch theo dõi, đánh giá được duyệt, Trưởng thôn, Tổ lập kế hoạch cấp xã, các ban, ngành, đoàn thể cấp xã, Hội đồng nhân dân cấp xã, cơ quan chức năng cấp trên tổ chức thực hiện việc theo dõi và đánh giá.

2. Báo cáo theo dõi và đánh giá của cấp thôn được gửi cho cấp xã để tổng hợp.

3. Báo cáo theo dõi và đánh giá của cấp xã được gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan để báo cáo và kiến nghị.

Chương VI

NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ

Điều 21. Nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã tổ chức đào tạo, hướng dẫn triển khai áp dụng Quy định này cho cấp xã.
2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đề xuất phương án phân cấp vốn đầu tư ngân sách nhà nước, vốn lồng ghép vào các chương trình, dự án cho cấp huyện để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã.
3. Từ tháng 4 đến tháng 7 của năm báo cáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo mức chi đầu tư phát triển thuộc ngân sách, các chương trình dự án cho cấp huyện để lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã.
4. Thường xuyên theo dõi và đánh giá kết quả triển khai phương pháp lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 22. Nhiệm vụ của Sở Tài chính

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án phân bổ ngân sách cấp huyện; trong đó bổ sung nhiệm vụ chỉ cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm phân bổ cho cấp xã theo đúng quy định của pháp luật.
2. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án phân cấp, cấp vốn đầu tư ngân sách nhà nước, vốn lồng ghép vào các chương trình, dự án cho cấp huyện để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm cấp xã.
3. Từ tháng 4 đến tháng 7 của năm báo cáo, Sở Tài chính thông báo mức vốn sự nghiệp cho cấp huyện để lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cấp xã.

Điều 23. Nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trong công tác hướng dẫn và triển khai các hoạt động lập kế hoạch cho cấp xã. Cung cấp thông tin và định hướng phát triển ngành cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã để Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã cung cấp thông tin cho cấp xã phục vụ công tác xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.
2. Tháng 4 hàng năm, các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin về định hướng, chiến lược phát triển, cơ chế chính sách của Nhà nước, dự kiến các chương trình dự án, các nguồn lực cơ cấu theo huyện cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp và chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch cung cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã sử dụng trong lập kế hoạch của xã.

Điều 24. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã

1. Trên cơ sở hướng dẫn của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

2. Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã; chỉ đạo thực hiện và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã; tổng hợp, cung cấp thông tin cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.

3. Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn cấp huyện xem xét, rà soát, lồng ghép kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã vào kế hoạch ngành và tiến hành thông tin cho cấp xã thông qua phòng Tài chính - Kế hoạch.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả của quy trình.

5. Bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã.


Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Triển khai áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Hướng dẫn và biểu mẫu cụ thể được áp dụng theo Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã có sự tham gia được ban hành tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Điều 26. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hàng năm việc thực hiện Quyết định này và đề xuất cập nhật, bổ sung Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã có sự tham gia được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 30/6/2016.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, tổ chức gửi ý kiến về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, chỉnh sửa, hoàn thiện Quy trình báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. / 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

